

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực thuế; phí, lệ phí thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4510/QĐ-BTC ngày 31/12/2026 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 260/TTr-STC ngày 07/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính chính được sửa đổi, bổ sung và Danh mục 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực thuế; phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Danh mục các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định sau:

1. Danh mục hai (02) thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.

2. Danh mục một (01) thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) về việc công bố Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Giảng Quốc Hưng;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giảng Quốc Hưng

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THUẾ;
PHÍ, LỆ PHÍ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LÀO CAI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

1. DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
1	3.000251	Thủ tục xác định xe thuộc trường hợp không chịu phí được trả lại hoặc bù trừ phí đã nộp	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính - Nộp trực tuyến	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ trả lại hoặc bù trừ phí, cơ sở đăng kiểm thông báo bằng văn bản hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho xe để hoàn chỉnh lại hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ. - Đối với xe ô tô thuộc trường hợp không chịu chi phí được trả lại hoặc bù trừ phí đã nộp, trừ trường hợp xe ô tô tạm	Cơ sở đăng kiểm	Không	- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13. - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15. - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 35/2024/QH15. - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô.	Cơ sở đăng kiểm

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
				dừng tham gia giao thông liên tục từ 30 ngày trở lên và xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng: Chậm nhất 03 ngày làm việc (riêng đối với trường hợp xe đăng ký, đăng kiểm tại Việt Nam nhưng hoạt động tại nước ngoài liên tục từ 30 ngày trở lên, xe bị mất trộm thời gian từ 30 ngày trở lên sau đó tìm được, thu hồi và giao lại xe cho chủ xe chậm nhất 01 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị trả lại hoặc bù trừ chi phí, thủ trưởng cơ sở đăng kiểm ban hành Quyết định về việc				

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC	
				trả lại hoặc bù trừ phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số 03 tại Phụ lục II hoặc Thông báo về việc không được trả lại hoặc bù trừ phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 364/2025/NĐ - CP. - Đối với xe ô tô tạm dừng tham gia giao thông liên tục từ 30 ngày trở lên: Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản thu Tem kiểm định và Giấy chứng nhận kiểm định, thủ trưởng cơ sở đăng kiểm ban hành Quyết định về việc trả lại hoặc bù trừ tiền phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số					

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
				03 tại Phụ lục II hoặc Thông báo về việc không được trả lại hoặc bù trừ phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 364/2025/NĐ – CP - Đối với xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng đã được nộp phí qua thời điểm cơ sở đăng kiểm thu Tem kiểm định: Ngay trong ngày lập Biên bản thu Tem kiểm định, thủ trưởng cơ sở đăng kiểm ban hành Quyết định về việc trả lại hoặc bù trừ phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số 03 tại Phụ				

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
				lục II hoặc Thông báo về việc không được trả lại hoặc bù trừ phí sử dụng đường bộ theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 364/2025/NĐ - CP				
2	3.000252	Xác định xe tạm dừng tham gia giao thông liên tục từ ngày 30 ngày trở lên	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính - Nộp trực tuyến	Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Đơn xin tạm dừng tham gia giao thông và các giấy tờ kèm theo, cơ sở đăng kiểm đối chiếu thông tin của xe ô tô trong Đơn xin tạm dừng tham gia giao thông, lập Biên bản thu Tem kiểm định và Giấy chứng nhận kiểm định trong trường hợp kết quả kiểm tra phù hợp hoặc trả lại hồ sơ	Cơ sở đăng kiểm	Không	- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13. - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15. - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 35/2024/QH15. - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu	Cơ sở đăng kiểm

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
							phương tiện đối với xe ô tô.	
3	3.000255	Xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính - Nộp trực tuyến	- Chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được Đơn xin xác nhận, Sở Xây dựng kiểm tra và xác nhận vào Đơn xin xác nhận nếu các phương tiện đủ điều kiện theo nội dung kê khai. - Đối với trường hợp không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng, chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn xin xác nhận, cơ sở đăng kiểm kiểm tra, đối chiếu Đơn xin xác nhận và cấp Giấy chứng nhận	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng), địa chỉ trụ sở: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Công Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13. - Luật Đường bộ số 35/2025/QH15. - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 35/2024/QH15. - Nghị định số 364/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô.	- Sở Xây dựng - Cơ sở đăng kiểm

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
				kiểm định (không cấp Tem kiểm định). - Đối với trường hợp xe đang tham gia giao thông, sử dụng đường dành cho giao thông công cộng được chuyển sang đối tượng không tham gia giao thông, không sử dụng đường dành cho giao thông công cộng, chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn xin xác nhận, cơ sở đăng kiểm kiểm tra, đối chiếu Đơn xin xác nhận và lập Biên bản thu Tem kiểm định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			
4	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính	Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ	- Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy	Không	- Luật phí và lệ phí năm 2015; - Luật Quản lý thuế (Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019);	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan chuyên môn được UBND

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
			- Nộp trực tuyến	ngày nhận Tờ khai phí. Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định. - Tại cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện: Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai phí. Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí	giao dịch của Sở Nông nghiệp và Môi trường), địa chỉ trụ sở: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Công Dịch vụ công trực tuyến - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; - Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 - Nghị định số 153/2024/NĐ -CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải ; - Nghị định số 125/2025/NĐ -CP của Chính phủ: Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 362/2025/NĐ -CP ngày 31/12/2025	cấp xã giao thực hiện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
				người nộp phí đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định.			của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí	

Ghi chú: Các bộ phận còn tại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với Quyết định số 4510/QĐ-BTC ngày 31/12/2026 của Bộ Tài chính

B. DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
1	3.000253	Thủ tục đề nghị cấp/cấp lại Tem kiểm định và Tem nộp phí sử dụng đường bộ	- Nghị định số 364/2025/NĐCP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô	Danh mục TTHC số thứ tự 3 được công bố tại Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của Chủ tịch tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.
2	3.000254	Thủ tục đề nghị trả lại phù hiệu, biển hiệu	- Nghị định số 364/2025/NĐCP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô	Danh mục TTHC số thứ tự 4 được công bố tại Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của Chủ tịch tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.
3	1.008603	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	- Nghị định số 364/2025/NĐCP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện đối với xe ô tô	Danh mục TTHC số thứ tự 01 Mục I được công bố tại Quyết định số 2317/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch tỉnh Lào Cai về việc công bố Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.